
TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA
MÔN LUẬT HÌNH SỰ 2

A. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm con người

*** Tội giết người (điều 93)**

- Khách thể của tội phạm là tính mạng của con người; đối tượng phải là người còn sống

- Các dấu hiệu về mặt khách quan:

- + Hành vi tước đoạt tính mạng của người khác trái phép bằng mọi hình thức
- + Hậu quả chết người xảy ra
- + Mọi quan hệ nhân quả

- Lỗi cố ý: cố ý trực tiếp và cố ý gián tiếp

***Tội giết người trong tình trạng tinh thần bị kích động mạnh (Đ 95 BLHS)**

- *Hành vi tước bỏ mạng sống của con người được thực hiện trong tình trạng bị kích động mạnh.*

+ Tình trạng tinh thần khi phạm tội bị kích động mạnh

+ Nguyên nhân là do *hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân.*

+ Hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân được thực hiện đối với người phạm tội hoặc đối với người thân thích của người đó.

- Hậu quả là nạn nhân chết. Hậu quả chết người là dấu hiệu bắt buộc.

- Mọi quan hệ nhân quả.

- Lỗi cố ý.

*** Tội làm chết người trong khi thi hành công vụ.(Đ 97)**

- Chủ thể đặc biệt, là người thi hành công vụ.

- Hành vi khách quan: Dùng vũ lực, vũ khí ngoài các trường hợp pháp luật cho phép trong khi đang thi hành công vụ. Xem Pháp lệnh Số:16/2011/UBTVQH12 ngày 30/ 06/ 2011

- Hậu quả chết người là dấu hiệu bắt buộc

- Lỗi cố ý và vô ý. Không có cố ý trực tiếp.

- Động cơ phạm tội: vì thi hành công vụ.

***Tội vô ý làm chết người. (Điều 98)**

- Người phạm tội đã có các hành vi vi phạm các quy tắc về bảo đảm an toàn về tính mạng của con người. Những quy tắc này có thể được quy phạm hóa hoặc chỉ là quy tắc xử sự thông thường đã trở thành tập quán sinh hoạt mọi người đều biết và thừa nhận (loại trừ các trường hợp đã được luật quy định thành tội phạm độc lập Điều 202,203,204,208,212...)

- Hậu quả nạn nhân chết là dấu hiệu bắt buộc.
- Lỗi vô ý: vì quá tin, do cẩu thả.

***Tội không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng.**

- Hành vi không cứu giúp người trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, tuy có điều kiện cứu giúp

- Hậu quả: Nạn nhân chết là dấu hiệu bắt buộc. (tội phạm có cấu thành vật chất)
- Lỗi cố ý: Người phạm tội phải nhận thức rằng nạn nhân đang trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng và cố ý không cứu giúp bất kể vì động cơ nào.

*** Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.**

- Hành vi: Tác động trái phép đến thân thể của người khác.
- Hậu quả: Có 2 loại hậu quả: Thương tích và tổn hại cho SK
 - + Tỷ lệ thương tật từ 11% trở lên;
 - + Dưới 11% thì phải thuộc một trong những trường hợp luật quy định tại K1, Đ104.
- Phải có mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả thương tật .
- Lỗi cố ý trực tiếp hoặc cố ý gián tiếp.

*** Tội hiếp dâm (điều 111)**

- Chủ thể đặc biệt, người thực hiện hành vi chỉ là nam giới. Nữ chỉ phạm tội này với vai trò là người đồng phạm (tổ chức, xúi giục hay giúp sức)

- Đối tượng tác động: người từ 16 tuổi trở lên.
- Mặt khách quan có các dấu hiệu sau: Hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác. Giao cấu trái ý muốn với nạn nhân bất kể đã được thỏa mãn về sinh lý hay chưa.

- Lỗi cố ý trực tiếp.

*** Tội giao cấu với trẻ em.**

- Trẻ em trong trường hợp này là từ 13 đến dưới 16 tuổi.
- Giao cấu thuận tình
- Lỗi cố ý trực tiếp. Người phạm tội phải biết người mà mình giao cấu là dưới 16 tuổi. Đây là dấu hiệu bắt buộc.

- Chủ thể phải người đã thành niên

***Tội mua dâm người chưa thành niên (Điều 256)**

- Đối tượng tác động là người chưa thành niên nhưng phải là từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi và những người này là người bán dâm, nếu họ không phải là người tùy trường hợp người phạm tội có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội giao cấu với trẻ em Điều 115 BLHS

- Hành vi khách quan được thực hiện với thủ đoạn khác nhau như: Dùng tiền hoặc lợi ích khác trả cho người bán dâm để được giao cấu.

- Hậu quả không phải là dấu hiệu bắt buộc của cấu thành tội phạm.

- Lỗi cố ý trực tiếp.

*** Tội mua bán đánh tráo chiếm đoạt trẻ em.**

- Trẻ em là người chưa đủ 16 tuổi.

- Hành vi khách quan thể hiện ở các dạng sau: Mua hoặc bán trẻ em vì tư lợi ; đánh tráo tức là hành vi lén lút đổi trẻ em này lấy trẻ em khác ; chiếm đoạt là hành vi giữ trẻ em không được phép của người quản lý hợp pháp của đứa trẻ và không trả đứa trẻ lại.

- Lỗi cố ý.

2. Các tội phạm sở hữu

*** Tội cướp tài sản.(Điều 133BLHS)**

- Hành vi khách quan được thực hiện bằng 1 trong 3 hành vi sau: *dùng vũ lực; đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc; hành vi khác* (Cho uống thuốc ngủ...), Đặc điểm của các hành vi này phải làm tê liệt ý chí hoặc làm tê liệt khả năng chống cự của nạn nhân.

- Lỗi cố ý trực tiếp

- Mục đích chiếm đoạt tài sản là dấu hiệu bắt buộc. Mục đích chiếm đoạt tài sản luôn phải xuất hiện trước hoặc muộn nhất là đồng thời với thời điểm thực hiện hành vi khách quan.

***Tội cướp giật tài sản (Điều 136)**

- Thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Đặc điểm của *hành vi chiếm đoạt tài sản của tội cướp giật tài sản là mang tính công khai và nhanh chóng*

- Cũng có một vài trường hợp kẻ phạm tội có sử dụng tới bạo lực nhưng việc dùng bạo lực chỉ để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận và chiếm đoạt tài sản, chứ không có ý nghĩa làm cho chủ tài sản bị tê liệt ý chí như tội cướp.

- Lỗi cố ý trực tiếp.

*** Tội cưỡng đoạt tài sản.Điều 133 .**

- Hành vi khách quan của tội cưỡng đoạt được thực hiện bằng một trong hai loại hành vi:

- + *Hành vi đe dọa dùng vũ lực.* (hành vi đe dọa ở đây khác với đe dọa trong tội cướp)
- + *Hành vi khác uy hiếp về mặt tinh thần người quản lý tài sản*

- Đặc điểm của hành vi trên chỉ khống chế một phần về tư tưởng của nạn nhân, nạn nhân miễn cưỡng giao tài sản Tội phạm hoàn thành khi can phạm thực hiện một trong hai hành vi trên.

*** Tội công nhiên chiếm đoạt TS. (Đ 137).**

- Đối tượng tác động là tài sản có trị giá từ 2.000.000 đ trở lên. dưới 2.000.000đ thì phải rơi vào một trong những trường hợp luật định.

- Mặt khách quan được đặc trưng bởi 2 dấu hiệu sau:

- + Thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên thực tế.
- + Hành vi chiếm đoạt có đặc điểm là mang tính công khai và ngang nhiên.

- Lỗi cố ý trực tiếp.

***Tội trộm cắp tài sản. (138)**

- Mặt khách quan của tội phạm được đặc trưng bởi *Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản đang có người quản lý.*

- Đối tượng tác động của tội phạm là tài sản bị chiếm đoạt phải thoả mãn hai điều kiện:

- + Là tài sản đang do người khác quản lý
- + Tài sản chiếm đoạt phải trị giá từ 2.000.000 đồng trở lên. Nếu dưới 2.000.000 đồng thì phải rơi vào một trong những trường hợp luật định (khoản 1 điều 138)

- Lỗi cố ý trực tiếp.

*** Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. (điều 139).**

- Hành vi bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản: đưa ra các thông tin không đúng sự thật nhằm làm cho người nhận thông tin tưởng đó là sự thật mà giao tài sản.

- Trị giá tài sản bị chiếm đoạt: Từ 2.000.000đ trở lên. Dưới 2.000.000đ thì phải ở trong các trường hợp luật định (khoản 1 điều 139).

***Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (điều 140).**

- Hành vi Nhận tài sản một cách ngay thẳng hợp pháp trên cơ sở một hợp đồng (vay, mượn, thuê tài sản....) của người khác rồi chiếm đoạt 1 phần hoặc toàn bộ tài sản đã nhận thông qua các hành vi được mô tả tại K1 điều 140

- Trị giá tài sản bị chiếm đoạt phải từ 4 triệu trở lên. Dưới 4 triệu thì phải: gây HQ nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt, hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt nhưng chưa được xóa án mà còn vi phạm.

***Tội hủy hoại, tội cố ý làm hư hỏng tài sản. (Đ 143)**

- Đối tượng tác động là các loại TS của các hình thức sở hữu trừ những tài sản có tính năng đặc biệt như vũ khí quân dụng, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia...

- Hành vi hủy hoại tài sản hoặc hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản

- Hậu quả là gây thiệt hại về tài sản có trị giá 2.000.000 đ trở lên, dưới 2.000.000 đ thì phải rơi vào 1 trong những trường hợp

- Tài sản bị thiệt hại có trị giá dưới 2.000.000 đ thì phải rơi vào 1 trong những trường hợp như: gây HQ nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt, hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt nhưng chưa được xóa án mà còn vi phạm

- Lỗi cố ý .

*** Tội phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về ANQG.(Điều 231)**

Đối tượng tác động: là các công trình, phương tiện quan trọng về ANQ

- hành vi phá hủy hoặc hư hỏng là những tài sản có ý nghĩa quan trọng về ANQG

- Hậu quả là có thiệt hại xảy ra bất kể mức độ thiệt hại là bao nhiêu.

- Lỗi cố ý .

3. Các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế

*** Tội buôn lậu. Đ 153.**

- Đối tượng tác động của tội buôn lậu là *hàng hoá, tiền Việt Nam, ngoại tệ, kim khí quý, đá quý, vật phẩm thuộc di tích lịch sử, văn hoá và hàng cấm.*

- Hành vi buôn bán hàng hóa qua biên giới trái phép

- Hàng hoá, tiền Việt Nam, ngoại tệ, kim khí quý, đá quý phải có giá trị từ một trăm triệu đồng đến dưới ba trăm triệu đồng. Lưu ý nếu dưới một trăm triệu đồng thì phải có các dấu hiệu khác nữa

- Hàng cấm phải có số lượng lớn. nếu dưới một trăm triệu đồng thì phải có các dấu hiệu khác nữa

- Hành vi không thuộc các điều 193, 194, 195, 196, 230, 232, 233, 236 và 238 BLHS

- Lỗi cố ý .

*** Tội vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới. Đ154.**

- Đối tượng tác động của tội phạm là *hàng hoá, tiền Việt Nam, ngoại tệ, kim khí quý, đá quý, vật phẩm thuộc di tích lịch sử, văn hoá và hàng cấm.*

- Hành vi vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới, người phạm tội không phải là chủ hàng, họ chỉ là người vận chuyển cho chủ hàng

- Hàng hoá, tiền Việt Nam, ngoại tệ, kim khí quý, đá quý phải có giá trị từ một trăm triệu đồng đến dưới ba trăm triệu đồng. nếu dưới một trăm triệu đồng thì phải có các dấu hiệu khác nữa

- Hàng cấm thì phải có số lượng lớn hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi vận chuyển trái phép qua biên giới hoặc hành vi quy định tại một trong các điều 153, 155, 156, 157, 158, 159, 160 và 161 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm mới cấu thành tội phạm.

- Nếu vận vật phẩm thuộc di tích lịch sử, văn hoá thì người vận chuyển trái phép phải là người đã bị xử phạt hành chính mà còn vi phạm

Lưu ý: Hành vi vận chuyển trái phép qua biên giới các đối tượng được quy định tại các điều 193, 194, 195, 196 230, 232, 133, 136, và 238 thì cấu thành các TP tương ứng.

*** Tội sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm.**

- Đối tượng tác động: *các loại hàng cấm* .

- Hành vi khách quan của tội phạm là thực hiện một trong các hành vi sau: *Sản xuất hàng cấm; tàng trữ hàng; vận chuyển hàng cấm; buôn bán hàng cấm* .

- Số lượng hàng phạm pháp phải lớn, thu lợi bất chính lớn.

- Lỗi cố ý

*** Tội sản xuất hàng giả, buôn bán hàng giả.**

- Đối tượng tác động của tội phạm này là hàng hoá được sản xuất, buôn bán không phải là hàng thật (hàng giả).

- Hành vi khách quan của tội phạm là thực hiện một trong các hành vi sau: *Sản xuất hàng giả; buôn bán hàng giả*

- Hàng giả tương đương với số lượng của hàng thật có giá trị từ ba mươi triệu đồng đến dưới một trăm năm mươi triệu đồng. Nếu dưới ba mươi triệu đồng thì phải có thêm dấu hiệu khác

- Nếu hàng giả là đối tượng của các tội phạm khác như: Tiền giả, ngân phiếu giả, công trái giả, séc giả, các giấy tờ có giá giả khác, thì người phạm tội bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 180 và 181 Bộ luật hình sự.

*** Tội kinh doanh trái phép.**

- Hành vi kinh doanh trái phép được thể hiện dưới các dạng sau: Kinh doanh không có đăng ký kinh doanh; kinh doanh không đúng với nội dung đã đăng ký; kinh doanh không có giấy phép riêng trong trường hợp pháp luật quy định phải có giấy phép

- Hàng phạm pháp có giá trị từ một trăm triệu đồng đến dưới ba trăm triệu đồng. Nếu hàng phạm pháp chưa đến một trăm triệu đồng, thì phải kèm theo dấu hiệu khác...

*** Tội trốn thuế.**

- Thực hiện hành vi trốn thuế bằng các thủ đoạn như không đăng ký kinh doanh, kê khai gian dối, lập chứng từ giả, làm sai lệch sổ sách kế toán, với mục đích để không phải nộp thuế. Thuế bao gồm mọi loại thuế phải đóng bằng tiền, hiện vật hoặc dưới hình thức khác như thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập đối với người có thu nhập cá nhân...

- Trị giá tiền thuế trốn từ 100 Triệu đồng đến dưới 300 tr đồng. Nếu dưới 100 tr phải kèm theo dấu hiệu khác...

4. Các tội phạm về chức vụ

*** Tội tham ô tài sản**

- Đối tượng tác động của tội phạm: Tài sản bị chiếm đoạt có 2 đặc điểm: Đang do mình quản lý một cách hợp pháp, trị giá tài sản bị chiếm đoạt từ 2.000.000 đ trở lên. Nếu dưới 2.000.000đ thì phải rơi vào một trong những trường hợp quy định tại điểm a, b, c Khoản 1 Điều 278 BLHS. Tài sản bị chiếm đoạt là tài sản của Nhà nước, của các tổ chức chính trị, chính trị XH, tổ chức XH nghề nghiệp...

- Hành vi lợi dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý.

- Chủ thể đặc biệt - người có trách nhiệm quản lý tài sản do chức vụ quyền hạn đem lại.

- Lỗi cố ý.

*** Tội nhận hối lộ. Đ 279.**

- Của hối lộ: là tiền, tài sản, lợi ích vật chất. Đây là dấu hiệu bắt buộc.

- Trị giá tối thiểu của vật hối lộ là 2.000.000 đ. Nếu dưới 2.000.000 đ thì phải rơi vào một trong các trường hợp luật quy định

- Nhận của hối lộ của người khác dưới bất kỳ hình thức nào, lợi dụng chức vụ quyền hạn để làm một việc hoặc không làm một việc vì lợi ích hoặc theo yêu cầu của người đưa hối lộ.

+ Làm một việc trong giới hạn thẩm quyền nhưng trái với chức trách.

+ Không làm một việc đáng lẽ phải làm trong thẩm quyền của mình.

+ Làm một việc vượt quá thẩm quyền trên cơ sở lợi dụng chức vụ quyền hạn.

- Chủ thể đặc biệt, người có chức vụ quyền hạn.

*** Tội đưa hối lộ. Đ 289.**

- Hành vi khách quan là: Đưa tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất cho người nhận hối lộ dưới bất kỳ hình thức nào.

- Vật hối lộ là lợi ích vật chất. Trị giá vật hối lộ từ 2.000.000 đ trở lên. Nếu thấp hơn thì phải rơi vào một trong những trường hợp luật định

- Mục đích của việc đưa hối lộ để người có chức vụ quyền hạn sử dụng cương vị công tác của mình làm trái công vụ có lợi cho người đưa hoặc theo yêu cầu của người đưa.

- Lỗi cố ý.

Lưu ý: - Trường hợp đưa hối lộ không bị coi là tội phạm hoặc được miễn TNHS (K 6 Đ 289)

*** Tội môi giới hối lộ. Đ 290.**

- Hành vi làm trung gian giữa người nhận và người đưa hối lộ nhằm đạt được sự thỏa thuận hoặc thực hiện sự thỏa thuận hối lộ. Hành vi có thể ở các dạng sau: Người môi giới tạo điều kiện cho người nhận và người đưa gặp gỡ để thỏa thuận với nhau về việc hối lộ; người môi giới hành động theo tiêu cầu của 2 bên.

- Trị giá của hối lộ trên cơ sở thỏa thuận của bên nhận và đưa từ 2.000.000 đ trở lên. Nếu dưới 2.000.000 thì phải gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã vi phạm nhiều lần.

- Lỗi cố ý.

5. Các tội phạm xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng

*** Tội đua xe trái phép**

- Hành vi trực tiếp tham gia vào cuộc đua xe trái phép, tức là trực tiếp điều khiển phương tiện đua xe trái phép.

- Phương tiện dùng đua xe trái phép là các phương tiện giao thông đường bộ có gắn động cơ như xe ô tô, xe máy và các loại xe có động cơ khác.

- Hành vi đua xe phải gây thiệt hại cho sức khỏe (31%); tài sản của người khác (50T). Nếu không gây hậu quả như trên thì phải có thêm dấu hiệu mà luật định

- Lỗi cố ý.

*** Tội gây rối trật tự công cộng: Đ 245.**

- Hành vi gây rối: hành vi lưu manh, càn quấy, càn rỡ xúc phạm đến nhiều người, đập phá, làm ô uế các trang thiết bị tại nơi công cộng.

- Địa điểm phạm tội: Nơi công cộng là nơi mà các hoạt động chung thường diễn ra một cách thường xuyên như rạp hát, công viên, đường phố.

- Gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính, đã bị kết án những chưa được xóa án

*** Tội đánh bạc.**

- Hành vi đánh bạc *trái phép* dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật.

- Vật được dùng đánh bạc có thể là tiền, tài sản có giá trị từ 2 triệu trở lên. Lưu ý vấn đề xác định tiền và vật dùng để đánh bạc, xác định trị giá tiền dùng đánh bạc

6. Một số tội phạm khác

***Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép, chiếm đoạt chất ma túy. Đ 194**

- *Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy*: hành vi cất giấu chất ma túy ở bất kể nơi nào

- *Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy* là dịch chuyển bất hợp pháp ở bất cứ nơi nào mà không có mục đích mua bán, sản xuất; bất kỳ hình thức nào; trong nội địa hay qua biên giới

- *Hành vi mua bán trái phép chất ma túy*: Bán trái phép cho người khác; mua để bán lại ; xin chất ma túy nhằm bán lại trái phép cho người khác; dùng tài sản đem trao đổi thanh toán lấy ma túy để bán lại trái phép cho người khác; trao đổi chất ma túy để lấy hàng hóa khác.

- *Hành vi chiếm đoạt chất ma túy*: cướp, cưỡng đoạt, cướp giật, công nhiên chiếm đoạt, trộm cắp, lừa đảo, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt, hoặc tham ô.

Lưu ý: Hành vi vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy qua biên giới quốc gia là trường hợp phạm tội vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy Đ 194 BLHS nhưng thuộc khung tăng nặng K 2 của Đ 194 BLHS. Hành vi này cần phân biệt với tội buôn lậu

*** Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự. (Đ 230 BLHS)**

- *Chế tạo trái phép*: làm ra, gia công hay lắp ráp các chi tiết của vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự.

- *Tàng trữ trái phép*: người không được phép cất giữ các đối tượng trên mà đã có hành vi đó.

- *Vận chuyển trái phép*: là di chuyển các đối tượng trên từ địa điểm này sang địa điểm khác.

- *Sử dụng trái phép*: người không được phép sử dụng vũ khí quân dụng mà có hành vi đó hoặc tuy được phép sử dụng nhưng đã sử dụng vũ khí quân dụng để phạm một tội khác.

- *Mua bán trái phép*: Mua hoặc bán vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự trái phép.

- *Chiếm đoạt* là hành vi chuyển các đối tượng trên trong việc chiếm hữu bất hợp pháp dưới bất kỳ hình thức nào.

Lưu ý: Hành vi vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí qua biên giới quốc gia là trường hợp phạm tội vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí Đ 230 BLHS nhưng thuộc khung tăng nặng K 2 của Đ 230 BLHS. Hành vi này cần phân biệt với tội buôn lậu

B. HƯỚNG DẪN LÀM BÀI THI

Đối với phần bài tập tình huống:

Bài tập được xây dựng với tình huống và các câu hỏi nhỏ. Do vậy sinh viên nên trả lời lần lượt theo thứ tự bởi sau mỗi câu sẽ có thêm tình tiết mới.

Sinh viên cần trả lời ngắn gọn, không lặp lại đề thi. Sinh viên sẽ phải đưa ra căn cứ pháp lý nếu đề thi có yêu cầu, nếu đề thi không yêu cầu thì khuyến khích sinh viên đưa ra cơ sở pháp lý.

Sinh viên cần trình bày sát với nội dung câu hỏi, trình bày rõ ràng mạch lạc, đủ ý.

Trước hết phải tìm yêu cầu của bài, gạch dưới và đọc thật kỹ để làm đúng và vừa đủ theo yêu cầu của bài. Làm thừa so với yêu cầu sẽ không được tính điểm, mất thời gian vô ích.

Phân nhận xét viết ngắn gọn và trình bày theo hiểu biết của mình. Không chép từ sách vào, nếu chép sẽ không được tính điểm.

Chép bài người khác là vi phạm quy chế thi. Phần nội dung giống nhau trong bài thi sẽ không được tính điểm.

Đối với phần câu hỏi nhận định, sinh viên cần:

Nắm chắc kiến thức, bám sát qui định của Luật Hình sự vì đề thi cũng chỉ ra sát với Luật Hình sự.

Đọc kỹ câu nhận định, tìm từ khóa của nhận định đó (sinh viên cần vận dụng kiến thức cơ bản đã được hướng dẫn tại môn Logic học).

Không chép lại câu nhận định để tránh mất thời gian cho thí sinh cũng như giám khảo.

Đưa ra ngay nhận định của mình là “Đúng” hoặc “Sai” một cách dứt khoát và giải thích, lập luận có căn cứ pháp lý để bảo vệ nhận định đó. Không có câu nhận định vừa đúng và vừa sai.

Nên tránh trường hợp không đưa ra nhận định mà giải thích lòng vòng thì sinh viên sẽ không có điểm vì đề thi yêu cầu đưa ra nhận định và giải thích.

Sinh viên chỉ đạt điểm khi đưa ra nhận định chính xác và giải thích đúng. Nếu chỉ đưa ra nhận định mà không giải thích hoặc chỉ giải thích mà không đưa ra nhận định thì cũng không đạt. Hoặc chỉ đưa ra nhận định và căn cứ pháp lý mà không kèm với lời giải thích thì sinh viên cũng không đạt điểm.

Đối với phần câu hỏi lý thuyết, sinh viên cần:

Sinh viên cần trả lời ngắn gọn, không lặp lại đề thi. Sinh viên sẽ phải đưa ra căn cứ pháp lý nếu đề thi có yêu cầu, nếu đề thi không yêu cầu thì khuyến khích sinh viên đưa ra cơ sở pháp lý.

Sinh viên cần trình bày sát với nội dung câu hỏi, trình bày rõ ràng mạch lạc, đủ ý.

Trước hết phải tìm yêu cầu của bài, gạch dưới và đọc thật kỹ để làm đúng và vừa đủ theo yêu cầu của bài. Làm thừa so với yêu cầu sẽ không được tính điểm, mất thời gian vô ích.

C. ĐỀ THI MẪU VÀ ĐÁP MẪU:

Đề thi mẫu:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
KHOA KINH TẾ VÀ LUẬT

ĐỀ THI MÔN LUẬT HÌNH SỰ 2

Nội dung đề thi

Câu 1 (5 điểm). Lý thuyết

Dựa vào quy định tại Điều 143, Điều 231 Bộ luật hình sự năm 1999 và các Văn bản hướng dẫn thi hành cho hai điều luật trên, anh (chị) hãy so sánh dấu hiệu pháp lý của Tội cố ý làm hư hỏng tài sản với Tội phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia.

Câu 2 (5 điểm). Vận dụng

Ngày 25/10/2011 Vũ Thị Tem bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình tuyên án tử hình về *Tội mua bán trái phép chất ma túy*. Trong thời gian Tem bị tạm giam để chờ thi hành án, luật sư Lê Công đã bàn bạc với gia đình Tem là: “sẽ có cách để cứu Tem thoát khỏi án tử hình”. Theo sự bố trí của luật sư, chị gái Tem đã làm quen và kết thân được với 2 cán bộ quản giáo của trại tạm giam. Ngày 25/12/2011 chị gái Tem đã đưa cho 2 cán bộ quản giáo mỗi người 10 triệu đồng và nói “*Các anh quan tâm cho Tem và Thiên có điều kiện tâm sự, gần gũi nhau*”. Thiên là phạm nhân tự giác của trại chuẩn bị được tha tù. Do được hai cán bộ quản giáo tạo điều kiện nên Thiên được tự do *tâm sự* và *gần gũi* với Tem. Kết quả của mối quan hệ là Tem có thai.

Với tài liệu đã cho như trên là chính xác, theo anh (chị):

1. Sẽ truy cứu trách nhiệm hình sự những ai về tội gì? Có đồng phạm không?
2. Hình phạt tử hình mà Tem chưa thi hành sẽ được giải quyết như thế nào?

- Hết -

Đáp án mẫu:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
KHOA KINH TẾ VÀ LUẬT

ĐÁP ÁN MÔN LUẬT HÌNH SỰ 2

Nội dung đáp án

Câu 1 (5 điểm). Lý thuyết

Vấn đề	Yêu cầu	Điểm
1	Chỉ ra sự giống nhau, học viên dựa vào: Mức độ thiệt hại của đối tượng bị tác động và khả năng khôi phục; lỗi: cố ý, động cơ, mục đích; chủ thể	2.0
2	Khác nhau: - Khách thể trực tiếp - Tính chất của đối tượng tác động (Dựa vào Pháp lệnh bảo vệ các công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia và tài sản thuộc đối tượng tác động của các tội phạm xâm phạm sở hữu để lý giải); loại cấu thành tội phạm - Biểu hiện cụ thể của hành vi khách quan (hành vi khách quan của tội phá hủy rộng hơn so với hành vi khách quan của tội làm hư hỏng tài sản)	3.0

Câu 2 (5 điểm). Vận dụng

Vấn đề	Yêu cầu	Điểm
1	Tóm tắt tình huống	0.5
2	- Lê Công và chị gái Tem: đồng phạm về tội đưa hối lộ - Hai cán bộ quản giáo của trại: đồng phạm về tội nhận hối lộ <i>(Sinh viên phân tích làm rõ dấu hiệu của tội phạm và đồng phạm trong từng trường hợp cụ thể)</i>	2.0 2.0
3	Hình phạt của Tem sẽ được chuyển thành phạt tù chung thân <i>(Sinh viên chỉ ra căn cứ pháp lý để lý giải chuyển hình phạt tử hình thành tù chung thân)</i>	0.5